

Số: /TTr-SNNMT
“DỰ THẢO”

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020; số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021; số 07/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024; số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024; số 06/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Công văn số 3105/UBND-TH ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện xử lý đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 3764/UBND-KTN ngày 14/7/2025 về việc bổ sung xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020; số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021; số 07/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024; số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024; số 06/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Căn cứ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó có nội dung kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện hiện nay kể từ ngày 01/7/2025.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

2. Cơ sở thực tiễn

Triển khai thực hiện Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Kế hoạch số 1576/KH-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại tỉnh Lai Châu; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành đang còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị mình đề xuất phương án xử lý đối với các nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (kết thúc hoạt động của chính quyền cấp huyện). Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện rà soát các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, do ngành mình chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành chịu tác động từ việc sắp xếp; đề xuất phương án xử lý cụ thể, phù hợp với chủ trương của Đảng và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên. Trên cơ sở rà soát, đề xuất của các phòng, đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát lại, tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý đối với các văn bản chịu tác động từ việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó có phương án xử lý đối với các văn bản có nội dung không còn phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành cần sửa đổi, bổ sung gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

Để kịp thời xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành có nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, không để khoảng trống pháp lý, không bị gián đoạn khi chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động, ngày 23/6/2025 UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3105/UBND-TH. Theo đó, trên

cơ sở kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; ngày 14/7/2025 UBND tỉnh đã có Công văn số 3764/UBND-KTN giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức soạn thảo một (01) Quyết định để sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh theo trình tự thủ tục rút gọn nhằm tránh tình trạng UBND tỉnh phải ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung tổng số **05** Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

Việc xây dựng một (01) Quyết định để sửa đổi, bổ sung nhiều Quyết định quy phạm pháp luật cùng do UBND tỉnh ban hành nhằm giảm bớt đầu mối cơ quan tham mưu soạn thảo văn bản sửa đổi, bổ sung; giảm thời gian cho các phòng, đơn vị có liên quan trong việc phải thực hiện các quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; giảm kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Rà soát, xác định chính xác, đầy đủ các văn bản cần sửa đổi, bổ sung.

Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định cần tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung ngày 25/6/2025) và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp thi hành trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3105/UBND-TH ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện xử lý đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện xây dựng dự thảo Quyết định theo quy trình, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của các phòng, đơn vị đối với các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổng hợp, rà soát lại tính pháp lý, lý do đề xuất

sửa đổi, bổ sung đề soạn thảo 01 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung **05** Quyết định của UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020; số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021; số 07/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024; số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024; số 06/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức lấy ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan theo Văn bản số.../SNNMT-VP ngày tháng 7 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lai Châu từ ngày .../7/2025 đến ngày .../7/2025 và Sở Nông nghiệp và Môi trường cũng đã đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại địa chỉ: <https://sonnmt.laichau.gov.vn/van-ban/xin-y-kien-du-thao-van-ban>, từ ngày .../7/2025 đến ngày .../7/2025.

4. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu về lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường địa bàn tỉnh Lai Châu để gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số .../SNNMT-VP ngày .../7/2025.

5. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2025; trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và xây dựng Tờ trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Có Phụ lục tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia kèm theo)

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh lĩnh vực nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu có quy định cụ thể việc phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung các Quyết định: số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định mật chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 - 2030; số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về quy định phân cấp cho UBND huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 07/2024/QĐ-

UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Thay thế một số từ, cụm từ của Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Lai Châu quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng các công trình xây dựng phục vụ trực tiếp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Đối tượng áp dụng: Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân các cấp; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

2. Bố cục của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định được xây dựng trên cơ sở Mẫu số 24 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 mục II “*Mẫu văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật*”.

Bố cục dự thảo Quyết định được thiết kế gồm 6 Chương, 15 Điều, cụ thể như sau:

Chương I. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định mật chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 - 2030.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6

Chương II. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về quy định phân cấp cho UBND huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “xã, phường” tại tên Quyết định và các Điều 1, Điều 2, Điều 3.

Điều 4. Thay thế cụm từ “Sở Nông nghiệp và PTNT” bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường” tại các Điều 1, Điều 2, Điều 3.

Điều 5. Bỏ cụm từ “Kế hoạch và Đầu tư” tại Điều 3.

Chương III. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Điều 2

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Điều 3

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Điều 4

Chương IV. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành

quy định đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 9. Thay thế cụm từ “Sở Nông nghiệp và PTNT” bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường”; Bỏ các cụm từ “Tài nguyên và Môi trường”, “Kế hoạch và Đầu tư” tại Điều 3 của Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024

Chương V. Bổ sung, thay thế một số từ, cụm từ của Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Lai Châu quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng các công trình xây dựng phục vụ trực tiếp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 13. Thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “xã, phường” tại khoản 1, khoản 2 Điều 4.

Điều 14. Thay thế từ “huyện” bằng từ “xã” tại khoản 2 Điều 5.

Chương VI. Điều khoản thi hành

Điều 15. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Chương I. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định mật chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 - 2030.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5

“Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với các cơ quan liên quan, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện của các xã, phường đảm bảo mật độ chăn nuôi theo quy định tại Quyết định này.

2. UBND cấp xã: Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo mật độ chăn nuôi trên địa bàn; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn để xác định mật độ và chỉ đạo phát triển chăn nuôi cho phù hợp với mật độ quy định.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6

“Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/9/2020, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã,

phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.”.

3.2. Chương II. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về quy định phân cấp cho UBND huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Điều 3. Thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “xã, phường” tại tên Quyết định và các Điều 1, Điều 2, Điều 3.

Điều 4. Thay thế cụm từ “Sở Nông nghiệp và PTNT” bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường” tại các Điều 1, Điều 2, Điều 3.

Điều 5. Bỏ cụm từ “Kế hoạch Đầu tư” tại Điều 3.

3.3. Chương III. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Quy định về khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh

Thay thế Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Quy định khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu, bằng Phụ lục “Khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn” ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“ Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt các quy định tại Quyết định này khi tham gia hoạt động khai thác thủy sản.

b) Tổ chức, phối hợp với các ngành chức năng thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn theo thẩm quyền.

c) Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, địa phương xác định vị trí tọa độ, cắm mốc, biển báo khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai các hoạt động liên quan đến tài nguyên nước.

đ) Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Quy định về khu vực cấm khai thác thủy sản theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Quy định này theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và hỗ trợ việc chuyển giao quy trình sản xuất các loài thủy sản theo các quy định hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ tại Quyết định này trên địa bàn để tổ chức, thực hiện. Chỉ đạo các lực lượng chức năng, các phòng ban chuyên môn tổ chức phổ biến, tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, xử lý các vi phạm theo quy định. Triển khai thực hiện thủ tục hành chính về công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại địa phương.

b) Phổ biến, tuyên truyền và thành lập tổ đội quản lý, thường xuyên tuần tra, kiểm soát trong các tháng cao điểm thuộc khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn theo quy định.

c) Đề xuất kinh phí và triển khai thực hiện cấm mốc phao, biển cảnh báo khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn quản lý. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

d) Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

5. Các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp, triển khai thực hiện Quy định này.”

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2024.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.”

3.4. Chương IV. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Điều 9. Thay thế cụm từ “Sở Nông nghiệp và PTNT” bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường”; Bỏ các cụm từ “Tài nguyên và Môi trường”, “Kế hoạch và Đầu tư” tại Điều 3 của Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 như sau:

“4. Trong trường hợp các yếu tố cấu thành đơn giá bồi thường biến động làm tăng, giảm đơn giá bồi thường từ 20% trở lên, thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi

thường, UBND cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) xem xét, quyết định.”.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 như sau:

“4. Đối với các loại cây trồng chưa có trong Quy định này, Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường xác định các loại cây trồng tương đương tại Quy định đề lập và phê duyệt phương án bồi thường. Trường hợp không xác định cây trồng tương đương thì Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.”.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 như sau:

“Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường: Kiểm đếm đầy đủ chủng loại cây trồng, vật nuôi; chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp lý của số liệu trong việc kiểm đếm; xác định và phê duyệt mức bồi thường cụ thể.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã: Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tuyên truyền, hỗ trợ, chi trả kịp thời cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất trên địa bàn theo đúng quy định; thường xuyên theo dõi diễn biến giá cả trên địa bàn, báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung đơn giá bồi thường, hỗ trợ cho phù hợp với tình hình thực tế.

3. Sở Tài chính: Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý, kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường hằng tháng theo quy định.

4. Chi cục Thống kê tỉnh: Công bố năng suất, sản lượng bình quân các loại cây trồng trên địa bàn theo quy định làm căn cứ xác định mức bồi thường khi nhà nước thu hồi đất.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.”

3.5. Chương V. Thay thế một số từ, cụm từ của Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Lai Châu quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng các công trình xây dựng phục vụ trực tiếp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Điều 13. Thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “xã, phường” tại khoản 1, khoản 2 Điều 4.

Điều 14. Thay thế từ “huyện” bằng từ “xã” tại khoản 2 Điều 5.

3.6. Chương VI. Điều khoản thi hành.

Điều 15. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Nguồn lực và điều kiện bảo đảm thi hành văn bản

Dự kiến nguồn nhân lực, tài chính để thi hành Quyết định như sau:

- Từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.
- Từ các nguồn lực hợp pháp khác.

2. Thời gian trình ban hành văn bản

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh vào phiên họp tháng ... năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu, Sở Nông nghiệp và Môi trường xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: 1) Dự thảo Quyết định; (2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (3) Văn bản lấy ý kiến tham gia của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị; (4) Báo cáo tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường; (5) Văn bản đề nghị Sở Tư pháp thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bùi Huy Phương